

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 126/2020/HS-ST
Ngày 03 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Quách Thị Hoàng Giang

Các Hội thẩm Nhân dân: Ông Sái Văn Trọng và ông Vũ Gia Đình.

Thư ký phiên toà: Bà Kiều Thị Hằng - Thư ký Toà án Nhân dân thành phố V.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố V tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Hồng Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 113/2020/HS-ST ngày 17 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 120/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Dương Đức Ng, sinh ngày 10/9/1988 tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: TDP Dinh, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn M (đã chết) và bà Lưu Thị Th; vợ: Đàm Thanh T, con: Có 02 con (lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại Bản án số: 08/2009/HSST ngày 16/02/2009 của Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt Dương Đức N 01 năm tù giam về tội trộm cắp tài sản (tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 7.920.000đ), án phí hình sự sơ thẩm là 50.000đ. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2009, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và tiền truy thu vào ngày 15/7/2013. Tại quyết định số 232/QĐ-UBND ngày 24/01/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố V buộc Dương Đức N đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Vĩnh Phúc. Tuy nhiên, sau đó Ngọc bị tai nạn giao thông phải đi điều trị và chưa chấp hành quyết định trên, Cơ quan công an đã xác minh trong suốt quá trình điều trị N không có hành vi vi phạm gì, do vậy tính đến ngày 10/6/2020, Ngọc được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2020 đến nay, hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người làm chứng: Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1975; trú tại: Thôn Đ, xã Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 10/6/2020, tại khu vực gần ngã tư có lắp đèn tín hiệu giao thông giữa đường L và đường Nguyễn Tấn, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, tổ công tác Công an xã Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện và lập biên bản sự việc quả tang đối với Dương Đức N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm có: Thu giữ tại túi quần bên trái của Ngọc 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, bên trong có gói giấy nhỏ chứa chất cục bột màu trắng (Ngọc khai nhận đây là ma túy heroine của Ngọc cất giấu để sử dụng).

Tại Bản kết luận giám định số 1397/KLGD ngày 13/06/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 0,3482 loại Heroine”*. Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định gồm 0,2991g mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong kín trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ”.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của N, N khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên N góp tiền với một người phụ nữ, người này có đặc điểm cao khoảng 1,55m, tóc ngắn đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen trắng (Ngọc không biết rõ nhân thân lai lịch của người này), mới quen biết ngoài xã hội để mua ma túy cùng sử dụng. N đưa người phụ nữ này số tiền 90.000đ để mua ma túy rồi đứng đợi tại khu vực đường L, xã Đ, thành phố V rồi người nữ giới này đi đâu Ngọc không rõ, khi quay trở lại, người nữ giới này đưa cho N 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, bên trong có 01 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng, là ma túy loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Dương Đức N khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Đức Ngọc từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,2991g ma túy Heroine và toàn bộ bao

gói còn lại sau giám định. Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, đã cũ, đã qua sử dụng.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Dương Đức N tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 10/6/2020, tại khu vực đường Nguyễn Tất Thành thuộc xã Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, Dương Đức N đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy (loại Heroine) mục đích để sử dụng cho nhu cầu nghiện hút của bản thân thì bị tổ công tác công an xã Đ, thành phố V kiểm tra hành chính, phát hiện. Tang vật thu giữ của Ngọc 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, bên trong có gói giấy nhỏ chứa chất cục, bột màu trắng, qua giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng là 0,3482g.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm tù nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên xử 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và là đối tượng nghiện ma túy năm 2013 Ủy ban nhân dân thành phố V có quyết định buộc N đi cai nghiện bắt buộc tuy nhiên thời gian đó N bị tai nạn giao thông nên chưa chấp hành quyết định trên. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa những sai lầm của mình để làm ăn chân chính mà tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo là đối tượng rất coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải để hoàn lương, hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, hiện tại trên địa bàn thành

phố Vĩnh Yên các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản và nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với một người phụ nữ, người này có đặc điểm cao khoảng 1,55m, tóc ngắn đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen trắng (Ngọc không biết rõ nhân thân lai lịch của người này), mới quen biết ngoài xã hội để mua ma túy cùng sử dụng. Ngọc đưa người phụ nữ này số tiền 90.000đ để mua ma túy rồi đi đâu Ngọc không rõ, khi quay trở lại, người nữ giới này đưa cho Ngọc 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, bên trong có 01 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng, là ma túy loại Heroine Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại công an xã Định Trung, thành phố V về người nữ giới góp tiền mua ma túy cùng Ngọc xong chưa xác định được người này là ai, ở đâu. Ngoài lời khai của Ngọc không có tài liệu gì xác định nhân thân, lai lịch người đã góp tiền mua ma túy cùng Ngọc ngày 10/06/2020. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 90.000đ Ngọc sử dụng để mua ma túy, N khai nhận đây là tiền của N do lao động mà có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long đã cũ, nát thu giữ của Dương Đức Ngọc, quá trình điều tra xác định đây là công cụ để cất giấu gói ma túy. Do vậy, cơ quan điều tra đề nghị tịch thu tiêu hủy là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,2991g ma túy Heroine và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định. Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, đã cũ, đã qua sử dụng.

[7] Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Đức Ngọc 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 10/6/2020.

Căn cứ khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,2991g ma túy Heroine và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định. Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, đã cũ, đã qua sử dụng

(đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 18/8/2020).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Dương Đức N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Trại tạm giam-CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án V;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Quách Thị Hoàng Giang